

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024
Theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRƯỜNG AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và biểu mẫu báo cáo;

Căn cứ Quyết định số 10910/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 về việc Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn thành phố Huế;

Theo kết quả điều tra hộ nghèo, cận nghèo của 11 tổ dân phố và đề nghị của Công chức Văn hóa xã hội phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn phường, cụ thể:

Hộ nghèo: 7 hộ, chiếm tỷ lệ: 0,17%

Hộ cận nghèo: 28 hộ, chiếm tỷ lệ: 0,69%

(Theo danh sách đính kèm và phụ lục).

Điều 2. Các hộ nghèo, cận nghèo được hưởng các chế độ chính sách hiện hành do Nhà nước quy định kể từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 4. Ủy ban nhân dân phường, các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND Thành phố Huế;
- Phòng LĐTĐ&XH TP Huế;
- Đảng ủy phường;
- HĐND phường;
- UBND, UBMTTQ phường;
- Tổ trưởng 11 tổ dân phố;
- CC VHXH phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thành